

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 566/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành mẫu văn bản tổ tụng trong công tác kiểm sát
việc giải quyết các vụ, việc dân sự**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;
Căn cứ Bộ luật tố tụng dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2011;
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này mẫu các văn bản tổ tụng trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 119/2005/QĐ-VKSTC-V5 ngày 12/7/2005 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về việc tạm thời ban hành mẫu văn bản tổ tụng trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ kiểm sát việc giải quyết các vụ án dân sự; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Viện trưởng Viện kiểm sát các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp quận, huyện và tương đương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện)
- Các đ/c lãnh đạo VKSNDTC;
- Lưu VT, Vụ 5

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Thủy Khiêm

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:../QĐKNPT....

,.....ngàytháng.....năm 20...

QUYẾT ĐỊNH
Kháng nghị Bản án (Quyết định) số...ngày...năm...(1)
theo thủ tục phúc thẩm

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

- Căn cứ Điều 22 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;
- Căn cứ Điều 250, 251, 252 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011;

Xét Bản án (Quyết định) ...(1)...của Tòa án nhân dân...giải quyết vụ kiện tranh chấp về:.....giữa:

Nguyên đơn:.....(Địa chỉ).....

Bị đơn:.....(Địa chỉ).....

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.....

Tại Bản án (quyết định) dân sự sơ thẩm nêu trên, đã quyết định: (Trích phần quyết định của bản án, quyết định bị kháng nghị)

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dânnhận thấy:.....(Phần này nêu lên những điểm vi phạm trong bản án, quyết định, trên cơ sở đối chiếu với pháp luật nội dung, hình thức làm cơ sở kháng nghị)

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Kháng nghị: (Toàn bộ hay một phần) của Bản án (Quyết định) số ...(1) theo thủ tục phúc thẩm

2. Đề nghị Tòa án nhân dânxét xử phúc thẩm vụ án theo hướng (căn cứ Điều 275 Bộ luật tố tụng dân sự)/.

Nơi nhận:

- Tòa án xét xử ST + HS
- VKS tham gia phiên tòa PT;
- Các đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP, HSKS.

VIỆN TRƯỞNG

Chú chú:

(1) Tên bản án, quyết định bị kháng nghị phúc thẩm.

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKSTC-V5 ngày 08/10/2012 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 6b

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:..../QĐRKNP.T....

....., ngàytháng.....năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

Rút quyết định kháng nghị phúc thẩm số:.....
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

- Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;
- Căn cứ khoản 2 Điều 256 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011;
Bản án (Quyết định)...(1)..của Tòa án nhân dân... giải quyết tranh chấp
về:.....giữa:...(2)...

Tại Quyết định số: ngày .. tháng... năm ... Viện trưởng VKSND ...
đã quyết định kháng nghị phúc thẩm đối với bản án dân sự nêu trên

Sau khi xem xét lại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội
dung đã kháng nghị, Viện kiểm sát nhân dânnhận thấy: (phân tích lý do rút
quyết định kháng nghị)

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Rút Quyết định kháng nghị số:..../QĐ/KNPT - DS ngày....tháng...năm
của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân đối với...(1)...

2. Đề nghị Tòa án nhân dân..... đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần
vụ án Viện kiểm sát đã rút kháng nghị./.

Nơi nhận:

- TA, VKS nơi xét xử PT;
- TAND xét xử sơ thẩm;
- Lãnh đạo viện phụ trách khối;
- Dương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP, HSKS.

VIỆN TRƯỞNG

Ghi chú:

- (1) Số bản án, quyết định bị kháng nghị phúc thẩm;
(2) Họ tên, địa chỉ của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKSTC -V5 ngày 08/10/2012 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 8b

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../QĐKNPT....

,.....ngàytháng.....năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

Kháng nghị phúc thẩm Quyết định giải quyết việc dân sự số:...
của Tòa án nhân dân

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN ...

- Căn cứ Điều 22 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;
 - Căn cứ Điều 21, Điều 316 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011
- Xét Quyết định(1).....của Tòa án nhân dân huyện.....

giải quyết việc dân sự theo yêu cầu của:.....(2).....

Tại Quyết định giải quyết việc dân sự sơ thẩm nêu trên đã quyết định:....(Trích phần quyết định của Tòa án nhân dân)....

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân....xét thấy: (Nhận xét, đánh giá, phân tích những vi phạm trong quyết định giải quyết việc dân sự trên cơ sở đối chiếu với các quy định pháp luật làm căn cứ kháng nghị phúc thẩm)

QUYẾT ĐỊNH

1. Kháng nghị: (Toàn bộ hay một phần) quyết định giải quyết việc dân sự số:...ngày...tháng...năm...của Tòa án nhân dân... về việc ... theo thủ tục phúc thẩm.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân ...mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo hướng (căn cứ điểm b; c khoản 5Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự)./.

Nơi nhận:

- Tòa án giải quyết sơ thẩm +HS;
- VKS tham gia phiên họp sơ thẩm;
- Viện kiểm sát tối cao (báo cáo);
- Người yêu cầu;
- Lưu VP, HSKS.

VIỆN TRƯỞNG

Ghi chú:

(1)Tên việc dân sự yêu cầu;

(2)Tên, địa chỉ cá nhân, cơ quan, tổ chức yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKSTC-V5 ngày 08/10/2012 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 11b

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:..../PKS-DS

,.....ngàytháng.....năm 20.....

PHIẾU KIỂM SÁT BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ

Căn cứ Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011

Phần I: Dành cho Viện kiểm sát cấp sơ thẩm

Ngày...tháng.. năm... Viện kiểm sát nhân dân... đã nhận được Bản án (Quyết định) dân sự số:....ngày...tháng....năm...của Tòa án nhân dân giao (hoặc gửi) ngày... tháng....năm...

Sau khi nghiên cứu, nhận thấy:

1. Vi phạm về thời gian gửi bản án (quyết định) chậm so với luật định.....
2. Vi phạm luật nội dung.....(trích dẫn).....
3. Vi phạm luật tố tụng.....(trích dẫn).....
4. Đánh giá tính chất và mức độ vi phạm

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT CỦA KIỂM SÁT VIÊN

Ý KIẾN LÃNH ĐẠO

- Kiến nghị:

- Kháng nghị:

Phần II: Dành cho Viện kiểm sát cấp phúc thẩm

Ngày...tháng.. năm... Viện kiểm sát nhân dân... đã nhận được Bản án (Quyết định) dân sự số:....ngày...tháng....năm...của Tòa án nhân dân giao (hoặc gửi) ngày... tháng....năm.....

Sau khi nghiên cứu nhận thấy:

1. Vi phạm về thời gian gửi bản án (quyết định) chậm so với luật định.....
2. Vi phạm luật nội dung.....(trích dẫn).....
3. Vi phạm luật tố tụng.....(trích dẫn).....
4. Đánh giá tính chất và mức độ vi phạm

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT CỦA KIỂM SÁT VIÊN

Ý KIẾN LÃNH ĐẠO

- Kiến nghị:

- Kháng nghị:

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

Số: TB/VKS-...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ XÉT XỬ VỤ, VIỆC DÂN SỰ

S T T	Ngày xét xử (họp)	Họ tên, địa chỉ nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan	Quan hệ pháp luật tranh chấp (hoặc yêu cầu)	Phát biểu của KSV khoản, Điều luật áp dụng	Quyết định của Tòa án khoản, Điều luật áp dụng	Ý kiến Kiểm sát viên sau phiên tòa (phiên họp)
1	2	3	4	5	6	7

Nơi nhận:

- VKS tối cao(báo cáo);
- Lưu HSKS.

KIỂM SÁT VIÊN THAM GIA PHIÊN TOÀ (PHIÊN HỌP)

(Ký ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Mẫu này dùng cho KSV cấp sơ thẩm

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKSTC-V5 ngày 08/10/2012 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 13b

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: .../KN-VKS-...

.....ngày,tháng.....năm 20...

V/v kiến nghị khắc phục
vi phạm pháp luật

Kính gửi: Tòa án nhân dân...(cơ quan, đơn vị)...⁽¹⁾...

- Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;
- Căn cứ Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011

Thông qua công tác kiểm sát tuân theo pháp luật trong việc giải quyết các vụ, việc dân sự; Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân... nhận thấy: Trong thời gian (Nêu thời gian cụ thể hoặc khoảng thời gian) Tòa án...(cơ quan, tổ chức) đã có một (một số) vi phạm sau:

- Phân tích vi phạm (các vi phạm) trong việc tuân theo pháp luật, chấp hành pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự.

- Đánh giá về tính chất, hậu quả của vi phạm: Làm cản trở hoạt động của cơ quan, người tiến hành tố tụng dân sự hoặc gây thiệt hại đến lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, của cá nhân có liên quan;

- Việc làm trên đã vi phạm (Viện dẫn điều luật và các văn bản hướng dẫn)

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân... kiến nghị Tòa án...(cơ quan, đơn vị) chấm dứt (hoặc yêu cầu có các biện pháp khắc phục cụ thể) hành vi vi phạm trên và trả lời bằng văn bản về kết quả thực thi kiến nghị cho Viện kiểm sát nhân dân...biết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cơ quan...(tổ chức) phối hợp thực hiện;
- Lưu: VT, HS.

VIỆN TRƯỞNG

Ghi chú:

(1) Tên Tòa án (cơ quan, đơn vị) vi phạm pháp luật.

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKSTC-V5 ngày 08/10/2012 của
Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 1c

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐ-VKS-DS

.....ngày,tháng.....năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

**Phân công Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật
và tham gia phiên tòa (phiên họp)**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN.....

- Căn cứ Điều 21 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;
- Căn cứ Điều 21, Điều 44, Điều 174, Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phân công Kiểm sát viên (Họ tên KSV) hoặc KSV dự khuyết (nếu có) thực hiện kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ (việc) dân sự và tham gia phiên tòa (phiên họp) theo thông báo số:.....ngày.....tháng..... năm.....của Tòa án nhân dân..... về việc thụ lý vụ việc.....

Giữa: (1)

.....
.....

Điều 2: Kiểm sát viên có tên trên nghiên cứu hồ sơ vụ án và thực hiện quy định tại khoản 4, Điều 45 BLTTDS/.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân.....
- Lưu: HSKS

VIỆN TRƯỞNG

Ghi chú:

(1)Họ tên nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (hoặc người yêu cầu).

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKS1C-V5 ngày 08/10/2012 của
Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 2c

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:.../VKS-DS

.....ngày,tháng.....năm 20.....

V/v yêu cầu chuyển hồ sơ vụ việc dân sự

Kính gửi: Tòa án nhân dân.....(1).....

- Căn cứ khoản 8, Điều 21 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;

- Căn cứ khoản 1, Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011;

Viện kiểm sát nhân dân.....yêu cầu.....(1).....

chuyển hồ sơ vụ việc dân sự (2).....giữa:(3)

.....

.....

Do Tòa án nhân dân... (4).....giải quyết tại Bản án(Quyết định) số:
ngày... tháng năm

Để Viện kiểm sát nhân dân.....xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, DS

VIỆN TRƯỞNG

Ghi chú:

Lưu ý: Mẫu này chỉ sử dụng khi VKS xét thấy cần xem xét kháng nghị phúc thẩm đối với vụ án không tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm.

(1) Tên Tòa án đang quản lý hồ sơ vụ việc;

(2) Quan hệ pháp luật

(3) Họ tên nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

(4) Tên Tòa án ban hành bản án, quyết định;

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKSTC-V5 ngày 08/10/2012 của
Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 3c

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

.....

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../ VKS-DS

.....ngày,tháng.....năm 20.....

V/v: Yêu cầu cung cấp hồ sơ,
tài liệu, vật chứng

Kính gửi: (1)

- Căn cứ Điều 21 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;

- Căn cứ Điều 85, Điều 94 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2011;

Để đảm bảo cho việc giải quyết vụ án dân sự có căn cứ và đúng pháp luật

Viện kiểm sát nhân dân....yêu cầu...(1)...cung cấp hồ sơ, tài liệu, vật
chứng theo các nội dung sau đây:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu, đề nghị
..... cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, vật chứng cho Viện kiểm sát.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, DS

VIỆN TRƯỞNG

Ghi chú:

(1) Tên địa chỉ cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp hồ sơ, tài liệu

Mẫu c (Dùng cho cấp sơ thẩm)

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKSTC-V5 ngày 08/10/2012 của
Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 4c

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TB-VKS-DS

.....ngày,tháng.....năm 20.....

THÔNG BÁO
Về việc đã nhận được đơn khiếu nại

Kính gửi:.....(1).....

Viện kiểm sát nhân dân.....đã nhận được đơn ghi ngày... tháng
.....năm.....của.....(2).....

Do.....(3).....
chuyển đến(theo phiếu chuyển đơn số:.....ngày.....tháng.....năm)
khiếu nại bản án (quyết định) dân sự sơ thẩm số:.....ngàytháng...
năm.....của Tòa án nhân dân.....

Về việc trên, Viện kiểm sát nhân dân.....(4).....

Vậy, Viện kiểm sát nhân dân.....thông báođể biết
và theo dõi./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, DS

TL. VIỆN TRƯỞNG
KIỂM SÁT VIỆN

Ghi chú:

- (1) Tên địa chỉ cá nhân, cơ quan, tổ chức nhận thông báo;
- (2) Tên, địa chỉ cá nhân, cơ quan, tổ chức khiếu nại;
- (3) Tên cơ quan, tổ chức chuyển đơn đến (nếu có);
- (4) Nêu biện pháp giải quyết.

Ban hành kèm theo Quyết định số 566/2012/QĐ/VKSTC-V5 ngày 08/10/2012 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Mẫu số 5c

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../QĐTĐVKS-VKS

.....ngày,tháng.....năm 20.....

QUYẾT ĐỊNH

Thay đổi Kiểm sát viên tham gia phiên tòa (phiên họp)

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN.....

- Căn cứ Điều 21 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;
- Căn cứ Điều 44, Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2011;
- Xét thấy cần thiết trong việc thực hiện kiểm sát tuân theo pháp luật;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phân công Kiểm sát viên (Họ tên Kiểm sát viên) thay Kiểm sát viên (Họ tên Kiểm sát viên) tham gia phiên tòa dân sự tại Quyết định phân công Kiểm sát viên số ... ngày... tháng ... năm... của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân giải quyết tranh chấp giữa...(1)...

Điều 2: Các Kiểm sát viên có tên trên.....căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

-Tòa án nhân dân.....

-Lưu: HSKS

VIỆN TRƯỞNG

Ghi chú:

(1)Họ tên nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (hoặc người yêu cầu)

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....

Số:..... /PB-DS

....., ngày tháng..... năm 20....

PHÁT BIỂU
của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm
giải quyết vụ án dân sự

- Căn cứ khoản 3 Điều 21 Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2002;
- Căn cứ Điều 21, Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2011;
Ngày tháng năm Tòa án nhân dân ...⁽¹⁾... đã có quyết định số:..... đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án ...⁽²⁾... giữa :

Nguyên đơn:

Địa chỉ:

Bị đơn:

Địa chỉ:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Địa chỉ:

Thư Hội đồng xét xử

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa hôm nay, Viện kiểm sát nhân dân..... phát biểu ý kiến như sau:

*** Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử:**

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử thấy rằng (Thẩm phán đã thực hiện đúng hay chưa đúng nội dung quy định tại Điều 41 Bộ luật tố tụng dân sự) trong quá trình giải quyết vụ án ...⁽³⁾...

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã thực hiện đúng (hay chưa đúng) quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm ...⁽⁴⁾...

*** Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:**

- Đối với đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng (hay chưa đúng) các quy định tại Điều 58, Điều 59, Điều 60, Điều 61, Điều 209 Bộ luật tố tụng dân sự

- Đối với những người tham gia tố tụng khác: đã thực hiện đúng (hay chưa đúng) các quy định tại các Điều 64, Điều 66, Điều 68, Điều 70, Điều 74, Điều 209 của Bộ luật tố tụng dân sự

*** Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng (nếu có) ...⁽⁵⁾...**

Trên đây là phát biểu ý kiến của VKSND về quá trình giải quyết vụ án tranh chấp dân sự..... của Tòa án nhân dân ...⁽⁶⁾.....

Nơi nhận:

- Tòa án xét xử sơ thẩm;
- Lưu: hồ sơ KS.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
KIỂM SÁT VIỆN**

*** Lưu ý:**

- Mẫu này dùng cho cả VKS cấp tỉnh (được quy định tại Điều 8 Thông tư liên tịch số 04 ngày 01/8/2012)
- Tại phiên tòa sơ thẩm KSV chỉ phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX nghị án mà không đề nghị HĐXX về đường lối giải quyết vụ án. Mẫu này áp dụng cho cả VKS cấp tỉnh khi tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự.

Ghi chú:

- (1, 6). Tên Tòa án xét xử sơ thẩm vụ án.
- (2). Tên quan hệ pháp luật tranh chấp.
- (3). Nhận xét về một hoặc các nội dung sau: Thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, vấn đề thu thập chứng cứ, áp dụng, thay đổi, hủy bỏ áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho VKS và người tham gia tố tụng...
- (4). Nhận xét sự chấp hành pháp luật của HĐXX ở một hoặc các nội dung sau: Nguyên tắc xét xử, thành phần HĐXX, sự có mặt của thành viên HĐXX và thư ký phiên tòa, các trường hợp phải thay đổi người tiến hành tố tụng, thay đổi, bổ sung rút một phần hoặc toàn bộ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu phần tố của những người tham gia tố tụng (nếu có) thủ tục phiên tòa.
- (5). Khi nhận xét quá trình tuân theo pháp luật và chấp hành pháp luật của các chủ thể tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng nếu thấy cần thiết thì KSV yêu cầu, kiến nghị với những chủ thể này; ví dụ: Kiến nghị hoãn phiên tòa, đình chỉ giải quyết vụ kiện (theo quy định khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 72, Điều 192, Điều 199 Điều 203, khoản 2 Điều 204, khoản 2 Điều 205, khoản 2 Điều 206, khoản 4 Điều 230 Bộ luật TTDS), kiến nghị thay đổi người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng (Theo quy định tại Điều 46, Điều 47, Điều 49, khoản 3 Điều 68, khoản 3 Điều 69, Điều 75 Bộ luật TTDS), kiến nghị về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời, kiến nghị (Điều 102 Bộ luật TTDS)...

